

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “ CHÚ VOI CON ”

Thứ 2 ngày 17 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Dạy kĩ năng ca hát: Chú voi con ở Bản Đôn. ST: Phạm Tuyên

Nghe hát: Gà gáy le te – Dân ca công khảo.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ được tên bài hát, tên tác giả. Trẻ thuộc lời bài hát. Trẻ hiểu được nội dung của bài hát

2. Kỹ năng

- Trẻ hát đúng theo giai điệu bài hát.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi và chơi đúng luật.

3. Thái độ

- Trẻ thích nghe cô hát và hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

II. CHUẨN BỊ

- Dụng cụ âm nhạc: Mi cô, đàn, trống. Nhạc bài hát : Chú voi con ở bản Đôn, Gà gáy le te...

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Trò chuyện cùng bé

- Cô và trẻ giải đố: “Bốn chân như bốn cột nhà. Hai tai ve vẫy, hai ngà trắng phau
Vòi dài vắt vẻo trên đầu. Trong rừng thích sống với nhau từng đàn” Là con gì?
- Con voi sống ở đâu? Con voi là loài động vật như thế nào?
- Có 1 bài hát rất hay nói về những chú voi con sống ở trong bản cùng với con người. Để biết bài hát hay như thế nào các con hãy lắng nghe cô hát bài: “Chú voi con ở bản Đôn” nhạc và lời: Phạm Tuyên.

2. Hoạt động 2: Bé tập làm ca sĩ.

- Cô hát cho trẻ nghe kết hợp với cử chỉ, điệu bộ. Hỏi trẻ cô vừa hát bài gì?
- Giảng nội dung: Bài hát nói về các chú voi con ở rừng sâu được con người mang về huấn luyện chở gỗ, xây dựng buôn làng. Vì voi con còn nhỏ rất ham chơi nữa, nhưng mọi người ai cũng yêu quý voi con và mong chú mau lớn để giúp dân làng kéo gỗ ở khắp các miền gần xa đấy.

- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp với nhạc.
- Cả lớp hát cùng cô (3 - 4 lần) không nhạc.
- Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô nhiều lần (Cô bao quát sửa sai cho trẻ.)
- Cho trẻ hát thi đua: Tổ, nhóm, cá nhân biểu diễn kết hợp với nhạc.
- Cô bao quát sửa sai cho trẻ. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.
- Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật thân quen, gần gũi. Nhớ sau khi chúng mình tiếp xúc với các con vật phải rửa tay bằng xà phòng.
- Mời cả lớp hát lại cùng cô 1 lần.

3. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc: Voi con khiêu vũ.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
- Cách chơi: Cô có một bản nhạc không lời sôi động chúng mình cùng lắng nghe giai điệu. Khi bản nhạc nhanh thì các con sẽ nhảy nhanh, còn khi bản nhạc chậm các con nhảy chậm.
- Luật chơi: Nếu bạn nào chưa nhảy đúng thì sẽ phải nhảy lại hoặc hát tặng cô và các bạn một bài hát có trong chủ đề.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần (Cô quan sát, bao quát trẻ). Động viên và tuyên dương trẻ.

4. Hoạt động 4: Thường thức âm nhạc.

- Cô giới thiệu tên bài hát “ *Gà gáy le te*”
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 kết hợp ánh mắt, nét mặt, cử chỉ.
- Giảng nội dung: Bài hát nói về chú gà trống đánh thức mọi người dậy đi học, đi làm vào buổi sáng sớm.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp động tác minh họa. Cô khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô
- Cô khái quát lại và khen ngợi trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 3 ngày 18 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
Đề tài : Kể chuyện cho trẻ nghe: “Con voi và con kiến”

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng lắng nghe, tập trung thường thức câu chuyện; nghe hiểu để trả lời câu hỏi của cô bằng các câu đơn.
- Trẻ thể hiện được ngôn ngữ, giọng điệu của các nhân vật trong truyện.

3. Thái độ

- Trẻ hào hứng tích cực tham gia vào hoạt động.
- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn nghe lời ông bà, cha mẹ và chăm chỉ làm việc.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh truyện. Sa bàn rối tay.
- Nhạc bài hát: Con ong cái kiến.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:

- Cô cho trẻ đọc đồng dao: “Con voi”
- Bài đồng dao nhắc đến con vật nào?
- Con voi là loài động vật sống ở đâu?
- Cô có một câu truyện kể về loài voi rất hay. Chúng mình cùng nghe cô kể nhé! Đó là câu chuyện con Voi và con Kiến

2. Hoạt động 2: Bé nghe cô kể chuyện:

- Cô kể cho trẻ nghe lần 1 (động tác, cử chỉ) .
- Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?
- Giảng nội dung: Câu chuyện kể về 1 con Voi sống trong khu rừng luôn nghĩ mình to lớn mà kiêu ngạo, bắt nạt các loài vật nhỏ bé khác, và khi gặp đàn Kiến bé nhỏ Voi cũng không tha, tuy nhiên khi gặp Voi đàn kiến không vì bản thân nhỏ

bé mà sợ hãi hay nhún nhường trước Voi to lớn mà cùng nhau đoàn kết tập hợp lại leo lên người Voi đót, khiến Voi phải chịu thua xin tha.

- Trò chơi: Voi con đi uống nước.
- Cô kể lần 2 bằng hình ảnh minh họa.
- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?
- Trong khu rừng con voi là loài vật như thế nào?
- Điều gì đã xảy ra khi voi đang đi dạo?
- Khi gặp đàn Kiến Voi đã tỏ thái độ như thế nào? Voi đã làm gì?
- Khi nghe Voi quát và định dẫm chết đàn Kiến thì đàn kiến cảm thấy như thế nào? Đàn kiến đã làm gì?
- Cuối cùng với bản tính kiêu ngạo, khinh thường và bắt nạt người nhỏ bé Voi đã nhận kết quả ra sao?
- Qua câu chuyện này con rút ra được bài học như thế nào?

=> Cô chốt lại và giáo dục trẻ: Qua câu chuyện cho các con thấy rằng dù có khác biệt về kích thước, khả năng hay sức mạnh thì chúng ta cũng không được khinh thường người khác, hãy luôn hợp tác, đoàn kết lại thì dù có khó khăn đến đâu cũng chiến thắng.

* Trò chơi: Voi kéo gõ

- Cô mời chúng mình về chỗ ngồi và cùng hướng lên sân khấu xem cô diễn lại câu truyện này nhé
- + Cô kể lại truyện lần 3(kết hợp rối)
- Các con vừa xem vở kịch rồi gì?

3. Hoạt động 3: Cùng bé múa hát

- Cô cùng trẻ múa hát bài: Con ong cái kiến. Cô nhận xét giờ hoạt động.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 4 ngày 19 tháng 3 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Chú voi ngộ nghĩnh.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và một số lợi ích và đặc điểm nổi bật của con voi (có 2 tai, vòi voi, ngà voi, có 4 chân...)
- Trẻ biết khả năng vận động, thức ăn, môi trường sống và quá trình sinh trưởng.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.
- Kỹ năng sử dụng các giác quan để khám phá, diễn đạt thể hiện sự hiểu biết về con voi.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý loài vật và cảnh vật xung quanh. Có ý thức bảo vệ các loài vật có ích.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát “Chú voi con ở bản Đôn”
- Video về quá trình sinh trưởng của voi, vì sao lợi ích của voi.
- 3 bức tranh vẽ con voi để chơi trò chơi. Đất nặn, tranh vẽ con voi, bút màu....

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Gây hứng thú, giới thiệu bài:

- Cô và trẻ đọc bài đồng dao: “ Con voi”
- Chúng mình vừa đọc bài đồng dao gì?
- Bài đồng dao nói về con gì?
- Con voi sống ở đâu?
- Để hiểu rõ hơn về con voi, bây giờ cô cùng các con tìm hiểu con voi.

2. Hoạt động 2: Bé biết gì về con voi.

* *Tìm hiểu về con voi.*

- Cho trẻ quan sát con Voi trên màn hình và hỏi trẻ:
- Con voi có những bộ phận nào: đầu, mình, chân, đuôi
- Đây là bộ phận gì của con voi? (phần đầu)
- Phần đầu của chú voi có những bộ phận nào?

- Chú voi có bao nhiêu con mắt?
 - Các con còn phát hiện ra trên phần đầu voi còn có gì? (miệng)
 - Trong miệng voi còn có gì nữa?
 - Miệng của voi dùng để làm gì?
 - Các con nhìn xem trên phần đầu voi còn có gì nữa? (tai voi)
 - Voi có mấy cái tai? Tai của voi giống như cái gì?
 - Tai của voi dùng để làm gì?(Chú voi có 2 cái tai to, vẫy được để quạt mát hoặc giao tiếp.)
 - Trên phần đầu voi còn có gì nữa? Có bao nhiêu cái ngà?(Ngà voi là do hai răng cửa hàm trên biến thành, được dùng để tự vệ và đào đất kiếm ăn)
 - Voi có đặc điểm gì khác biệt so với những con vật khác? Cái vòi của voi như thế nào?
 - Cái vòi của voi dùng để làm gì?
 - Đây là bộ phận gì của voi? (phần mình)
 - Mình của con voi như thế nào?
 - Thế voi có bao nhiêu cái chân? Chân của voi như thế nào? Chân voi giống như cái gì?
- => Chú voi có thân hình to lớn, 2 cái tai to, 4 cái chân và chân voi thì to giống như cây cột. Voi chủ yếu đi lại bằng đầu ngón chân, gót chân nhấc khỏi mặt đất.
- Còn đây là gì? (đuôi). Đuôi con voi như thế nào?
- * Sinh sản, thức ăn và môi trường sống của con voi:*
- Cho trẻ xem video về sự sinh sản của con voi.
 - Đố các con Voi đẻ ra gì?
 - Voi ăn gì?
 - Bạn nào biết voi sống ở đâu?
- => Voi là động vật sống trong rừng, sống theo bầy đàn, voi ăn lá cây, thân cây mềm như cây chuối, cây cỏ, các loại quả...voi đẻ con và nuôi lớn voi con.
- * Lợi ích của con voi:*
- Trẻ xem video về lợi ích của con voi
- + Con voi mang lại những ích lợi gì?
- => Voi thường làm xiếc, kéo gỗ, chở hàng...cho con người.
- Giáo dục: Voi là loài động vật rất hiền lành và gần gũi với con người. Vì vậy chúng ta cần phải biết chăm sóc và bảo vệ loài voi.

3. Hoạt động 3: Trò chơi bé thích.

* Trò chơi 1: "Chọn thức ăn cho voi":

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 nhóm, nhiệm vụ của các thành viên là bật qua ô vòng và lên tìm các loại thức ăn cho voi và gắn lên bảng, đội nào chọn được nhiều và đúng thì đội đó thắng cuộc.

- Luật chơi: mỗi lần chơi chỉ được chọn 1 loại.

* Trò chơi 2: Tìm chỗ ở cho voi.

+ Cách chơi: Cô chuẩn bị 3 mô hình: ngôi nhà, khu rừng, ao cá, trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh tìm nhà thì nhanh chân chạy về chuồng nơi mà voi thường sinh sống. Nếu trẻ nào mà chọn sai sẽ bị ra ngoài 1 lần chơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần.

- Sau mỗi lần chơi cô và trẻ cùng nhau kiểm tra kết quả.

- Kết thúc: cho trẻ hát bài “Chú voi con ở bản Đôn”

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 5 ngày 20 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
Đề tài: Bò bằng bàn tay bàn chân. TCVD: Cáo và thỏ.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên vận động, biết cách thực hiện vận động, biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.

2. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng phối hợp khéo léo của tay, chân, phát triển cho trẻ tính mạnh dạn.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ việc tập thể dục là để có sức khỏe tốt, có ý thức nghiêm túc trong học tập.

II. CHUẨN BỊ

- Vạch xuất phát, vòng tròn làm chuồng thỏ.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé vui ca hát.

- Cô và trẻ hát bài: “ Chú voi con ở Bản Đôn”

+ Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát có nhắc đến con vật gì?

- Cho trẻ làm đoàn tàu và lên đường đến thăm vườn bách thú. Cho trẻ đi khởi động các kiểu đi, sau đó về đội hình 3 hàng ngang.

2. Hoạt động 2: Bé yêu thể thao.

- **BTPTC:** Tập lần 1 theo nhịp đếm 4 lần 4 nhịp, lần 2 kết hợp vớ nhạc bài hát “Chú thỏ con”.

+ Động tác tay: 2 tay ra trước sang ngang

+ Động tác chân: 2 tay chống hông khụy gối

+ Động tác bụng: Cúi người về phía trước, tay chạm mũi bàn chân

+ Động tác bật: Bật tại chỗ. **ĐTNM:** Tay (2 x 4 nhịp).

* **VĐCB:** Cô giới thiệu vận động: "**Bò bằng bàn tay, bàn chân**"

- Cô làm mẫu lần 1: không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2 kèm phân tích: TTCB cô chống 2 bàn tay xuống sàn ngay trước vạch kẻ, hai bàn chân chạm sàn, mắt nhìn thẳng, đầu không cúi. Khi nghe hiệu lệnh bò, người nhô cao lên - bò về phía trước, khi bò phối hợp chân nọ tay kia, mắt nhìn thẳng phía trước. Bò đến hết con đường thì cô đứng dậy và đi về cuối hàng đứng, bạn tiếp theo thực hiện.

- Mời 2 trẻ lên thực hiện. Cô và trẻ cùng nhận xét.
 - Cho trẻ thực hiện lần 1 theo hiệu lệnh
 - Cho trẻ thực hiện lần 2. Cho trẻ thi đua theo nhóm.
- => Cô chú ý sửa sai và động viên trẻ. Trẻ thực hiện chưa đúng, cô cho trẻ tập lại.
- Hỏi lại trẻ tên vận động. Mời 1 trẻ lên thực hiện lại
- => Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục để cơ thể được khỏe mạnh.

*** TCVD: Trò chơi: Cáo và thỏ.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chuẩn bị một chuồng thỏ thật to cho tất cả chú thỏ. Một trẻ làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Những trẻ còn lại làm thỏ đi kiếm ăn, vừa đi vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy vừa đọc bài thơ “ Chú thỏ con”. Khi đọc hết bài thì cáo sẽ xuất hiện, cáo “gừm, gừm” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ hãy chạy nhanh về chuồng của mình. Luật chơi: Chú thỏ nào bị cáo bắt phải đóng vai Cáo ở lần chơi tiếp theo.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô bao quát khen trẻ kịp thời.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng hít thở sâu thư giãn nghỉ ngơi.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 6 ngày 21 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Đếm đến 4, nhận biết nhóm có 4 đối tượng, nhận biết chữ số 4

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Kiến thức

- Trẻ biết đếm đến 4, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, nhận biết chữ số 4.

2. Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng đếm và xếp tương ứng 1 - 1.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 4 con voi, 4 con thỏ.
- Một số loại con vật, đồ dùng có số lượng 4 để xung quanh lớp. Thẻ số 1- 4, que tính, băng gài.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn đến 3, nhận biết số 3.

- Cho trẻ đi thăm vườn bách thú.
- Trong vườn bách thú có những con vật gì?
- Cô cho trẻ đếm xem có bao nhiêu con voi, bao nhiêu con thỏ, bao nhiêu con hươu, con nai và đặt thẻ số tương ứng.

2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đếm đến 4, nhận biết nhóm đối tượng trong phạm vi 4, nhận biết chữ số 4.

- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi.
- Hỏi trẻ: Trong rổ của con có gì?
- Cô cho trẻ xếp số con voi ra băng chơi thành 1 hàng ngang (dùng tay phải để xếp, xếp từ trái sang phải).
- Tiếp tục trẻ xếp 3 con thỏ dưới mỗi con voi.
- Cho trẻ đếm số con voi và số con thỏ.
- Số con voi và số con thỏ như thế nào với nhau?
- Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? Số nào ít hơn? Ít hơn là mấy? Vì sao con biết?

- Làm thế nào để số con thỏ và số con voi bằng nhau? (Thêm 1 con thỏ, bớt 1 con voi).
- Cô muốn 2 nhóm bằng nhau nhưng không bớt số con voi ta phải làm gì?(Thêm 1 con thỏ)
- Cho trẻ xếp con thỏ ở dưới con voi còn lại.
- Cô cho trẻ đếm số thỏ và số voi.(Cô cho trẻ đếm nhiều lần).
- Cô hỏi trẻ: Vậy số con thỏ và số con voi như thế nào với nhau, bằng nhau và cùng bằng mấy?
- Để chỉ nhóm đối tượng có số lượng là 4 dùng thẻ số mấy?
- Cô cho trẻ chọn và đặt thẻ số tương ứng.
- Cô giới thiệu cấu tạo của số 4: Số 3 có 2 nét cong hờ trái nối liền với nhau.
- Cô cho trẻ đọc số 4 nhiều lần.
- Cô cho trẻ đếm số con voi, số con thỏ và đọc thẻ số 4 theo nhiều hình thức: Tổ, nhóm, cá nhân
- Cô lần lượt cho trẻ cất đồ dùng ở từng nhóm
- Liên hệ: Cho trẻ chọn đồ dùng có số lượng là 4 xung quanh lớp.

3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố.

- Trò chơi 1: Voi con tìm bạn.

+ Cách chơi: Trẻ chơi kết bạn theo nhóm có 4 bạn. Cho trẻ đóng vai là các chú voi đi chơi, vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh kết bạn, trẻ nhanh chân chạy vào để tạo nhóm bạn theo đúng yêu cầu của cô. Luật chơi: Nhóm nào sai phải nhảy lò cò.

- Trò chơi 2: Voi con tìm rừng xanh

+ Cách chơi : Cô xếp 3 khu rừng xanh xung quanh lớp, trong mỗi khu rừng sẽ có số cây trùng với các thẻ số 2, 3,4. Cô phát cho mỗi trẻ 1 thẻ số 3 hoặc số 4, các con vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh của cô là " tìm khu rừng có thẻ số..." thì các con hãy nhanh chóng tìm về rừng cây có cùng thẻ số với mình cầm trên tay.

- Luật chơi: Bạn nào về nhầm rừng cây thì phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô cho trẻ chơi (2-3 lần). Cô động viên trẻ sau mỗi lần chơi

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

Thứ 7 ngày 22 tháng 03 năm 2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Ôn vận động: Bò bằng bàn tay, bàn chân. TCVD: Cáo và thỏ.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1 Kiến thức

- Trẻ nhớ tên vận động, biết cách thực hiện vận động.
- Trẻ biết chơi trò chơi và chơi đúng luật.

2. Kỹ năng

- Luyện kỹ năng phối hợp khéo léo của tay, chân, phát triển cho trẻ tính mạnh dạn.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ việc tập thể dục là để có sức khỏe tốt.
- Trẻ có ý thức nghiêm túc trong học tập.

II. CHUẨN BỊ

- Vạch xuất phát.
- Vòng tròn làm chuồng thỏ.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Bé vui ca hát.

- Cô và trẻ đọc bài đồng dao: “ Con voi”
- + Các con vừa đọc bài đồng dao gì?
- + Bài đồng dao có nhắc đến con vật gì?
- Cho trẻ làm đoàn tàu và lên đường đến thăm vườn bách thú. Cho trẻ đi khởi động các kiểu đi, sau đó về đội hình 3 hàng ngang.

2. Hoạt động 2: Bé yêu thể thao.

- BTPTC :
- Tập lần 1 theo nhịp đếm 4 lần 4 nhịp, lần 2 kết hợp với nhạc bài hát “Chú thỏ con”.
- + Động tác tay: Tay: 2 tay ra trước sang ngang
- + Động tác chân: 2 tay chống hông khụy gối
- + Động tác bụng: Cúi người về phía trước, tay chạm mũi bàn chân
- + Động tác bật: Bật tại chỗ.

- **ĐTNM:** Tay (2 x 4 nhịp).

* **VĐCB:** Cô giới thiệu vận động: "**Bò bằng bàn tay, bàn chân**"

+ Cô làm mẫu lần 1: không giải thích

+ Lần 2 kèm phân tích: TTCB cô chống 2 bàn tay xuống sàn ngay trước vạch kẻ, hai bàn chân chạm sàn, mắt nhìn thẳng, đầu không cúi. Khi nghe hiệu lệnh bò, người nhô cao lên - bò về phía trước, khi bò phối hợp chân nọ tay kia, mắt nhìn thẳng phía trước. Bò đến hết con đường thì cô đứng dậy và đi về cuối hàng đứng, bạn tiếp theo thực hiện cho đến hết.

- Mời 2 trẻ lên thực hiện.

- Cô và trẻ cùng nhận xét.

- Cho trẻ thực hiện lần 1 theo hiệu lệnh

- Cho trẻ thực hiện lần 2.

- Cho trẻ thi đua theo nhóm.

=> Cô chú ý sửa sai và động viên trẻ.

- Trẻ thực hiện chưa đúng, cô cho trẻ tập lại cùng nhóm bạn sau.

- Hỏi lại trẻ tên vận động.

- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại

=> Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục để cơ thể được khỏe mạnh.

* **TCVD: Trò chơi: Cáo và thỏ.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi:

- Cô chuẩn bị một chuồng thỏ thật to cho tất cả chú thỏ. Một trẻ làm cáo ngồi rình ở góc lớp. Những trẻ còn lại làm thỏ đi kiếm ăn, vừa đi vừa nhảy vừa giơ bàn tay lên đầu vẫy vẫy vừa đọc bài thơ “ Chú thỏ con”. Khi đọc hết bài thì cáo sẽ xuất hiện, cáo “gừm, gừm” đuổi bắt thỏ. Khi nghe tiếng cáo, các chú thỏ hãy chạy nhanh về chuồng của mình.

- Luật chơi: Chú thỏ nào bị cáo bắt phải đóng vai Cáo ở lần chơi tiếp theo.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô bao quát khen trẻ kịp thời.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng hít thở sâu thư giãn nghỉ ngơi.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY

XÁC NHẬN CỦA BGH

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Thảo

Vũ Thị Hoa

